

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2026/HS-ST

Ngày: 29-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Dũng

Ông Đặng Kim Qui

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thúy U, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi ĐKTT: C12/18 ấp D, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú C, sinh năm 1960 và bà Trần Kim T, sinh năm 1963, có chồng tên Ngụy Hoàng T1, sinh năm 1980, có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 177/2018/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/12/2020, chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung vào ngày 26/5/2020, đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2025 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ngô Huỳnh Thiên P, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Nguyễn Huỳnh H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/12/2025, Nguyễn Thị Thúy U điều khiển xe đạp từ nhà tại ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh đến khu đất trống cạnh Quốc lộ A thuộc ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh để tìm mua ma túy sử dụng. Uyên dựng xe đạp cạnh thùng rác thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô đến bán cho U 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông này bỏ đi. U đứng nép vào các thùng rác, nhặt 01 ống hút nhựa, dùng bật lửa mang theo trong người đốt nóng để cắt ống hút thành 02 đoạn nhỏ rồi lần lượt hàn kín một đầu. Sau đó, U chia số ma túy vừa mua thành 02 phần, bỏ vào trong 02 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng và dùng bật lửa hàn kín đầu còn lại. U cầm 02 đoạn ống hút chứa ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đạp đi trên Quốc lộ A thuộc ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an xã B kiểm tra, phát hiện trong tay phải của U có cầm 02 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an tiến hành tạm giữ, niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 2854/KL-KTHS ngày 07/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 02 đoạn ống nhựa hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,2042 gam. H1 lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1271 gam cùng vỏ bao gói mẫu, được niêm phong.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSKV4 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thúy U thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại cáo trạng đồng thời phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hiện bị cáo bị tạm giam, không có khả năng để tạo ra thu nhập nên đề nghị không

áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy U, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau theo quy định là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1271 gam cùng vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

- Đối với 01 xe đạp màu bạc (xe đã qua sử dụng) của Nguyễn Thị Thúy U sử dụng để đi mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Tây Ninh đang tạm giữ).

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai của họ nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thúy U tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản lời khai người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/12/2025, Nguyễn Thị Thúy U điều khiển xe đạp màu bạc từ nhà đến khu đất trồng cây Quốc lộ A thuộc ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh để mua 0,2042 gam ma túy đá loại Methamphetamine của một người đàn ông không rõ lai lịch nhằm mục đích sử dụng. Khi U đang điều khiển xe đạp trên Quốc lộ A thuộc ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an xã B kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và niêm phong theo quy định. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Mặc dù, bị cáo đã từng bị Tòa án kết án nhưng vẫn không từ bỏ mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thúy U thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hiện bị cáo bị tạm giam, không có khả năng để tạo ra thu nhập và bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1271 gam cùng vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

- Đối với 01 xe đạp màu bạc của Nguyễn Thị Thúy U sử dụng để đi mua ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Tây Ninh đang tạm giữ).

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy U, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau theo quy định là phù hợp nên không xét đến.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thúy U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy U 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01-12-2025.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Thúy U 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-5-2026) để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1271 gam cùng vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu bạc (xe đã qua sử dụng) của Nguyễn Thị Thúy U.

(Vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tây Ninh đang tạm giữ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy U phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- UBND xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thúy Hồng